

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Quản lý cảng cá Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý;

Căn cứ Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Phòng Kinh tế thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 3110/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 245/SNV-TCBC ngày 10/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Quản lý cảng cá Thanh Hóa trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý cảng cá Hòa Lộc, Ban Quản lý cảng cá Lạch Hói và Ban Quản lý cảng cá Lạch Bạng, thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa.

Tên tiếng Anh: Thanh Hoa Fishing Port Management Board.

1. Vị trí pháp lý, chức năng

Ban Quản lý cảng cá Thanh Hóa (sau đây viết tắt là Ban Quản lý cảng cá) là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; có chức năng trực tiếp quản lý, khai thác các cảng cá, Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá được UBND tỉnh giao, phục

vụ cộng đồng ngư dân, không vì mục đích lợi nhuận. Ban Quản lý cảng cá có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Trụ sở làm việc chính: Phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Nhiệm vụ:

a) Về quản lý khai thác cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá:

Ban hành nội quy của cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và thông báo công khai tại các cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão.

Phối hợp với cơ quan bảo đảm an toàn hàng hải thông báo tình hình luồng lạch, phao tiêu báo hiệu, bảo đảm an toàn cho tàu cá ra, vào cảng cá.

Hướng dẫn, sắp xếp phương tiện ra, vào cảng cá và neo đậu trong vùng nước cảng cá; bảo đảm an toàn, thuận tiện cho người và phương tiện trong khu vực cảng cá.

Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, kiểm soát hoạt động của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại cảng cá, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ trong khu vực cảng cá; chủ động khắc phục, giải quyết hậu quả tai nạn, ô nhiễm môi trường tại cảng cá.

Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, an ninh trật tự, phòng chống cháy, nổ và việc xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác, phối hợp với cơ quan chức năng trong việc thanh tra, kiểm tra tàu cá tại cảng cá.

Phối hợp và bố trí địa điểm làm việc để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định của pháp luật về quản lý khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, kiểm soát hoạt động khai thác thủy sản bất hợp pháp, an toàn thực phẩm và các lĩnh vực khác có liên quan trên tàu cá, tại cảng cá.

Tổ chức quản lý, sử dụng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá theo quy định trong thời gian không sử dụng cho tàu cá neo đậu tránh trú bão.

Tổ chức thực hiện thống kê sản lượng thủy sản qua cảng, xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định, thu nhận nhật ký, báo cáo khai thác thủy sản của tàu cá vào cảng, tổng hợp báo cáo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo định kỳ hoặc đột xuất theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Từ chối không cho bốc dỡ sản phẩm tại cảng đối với tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp và thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định; trường hợp tàu cá nằm trong danh sách tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác thủy sản bất hợp pháp thì bố trí cho tàu cá cập cảng và thông báo cho cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý theo quy định; từ chối xác nhận nguyên liệu thủy sản từ khai thác nếu tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận không cung cấp đầy đủ thông tin hoặc không chính xác theo quy định.

Cấp phát mẫu nhật ký, báo cáo khai thác thủy sản cho tổ chức, cá nhân có tàu cá; thu nhật ký, báo cáo khai thác thủy sản; lập danh sách tàu cá đã nộp nhật ký, báo cáo khai thác thủy sản và gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Thủy sản) trước ngày 20 hằng tháng; kịp thời cập nhật dữ liệu từ nhật ký, báo cáo khai thác vào cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia theo quy định.

Hàng ngày ghi chép, cập nhật sản lượng, thành phần loài thủy sản bốc dỡ qua cảng; cập nhật dữ liệu sản lượng, thành phần loài thủy sản bốc dỡ qua cảng vào cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia theo quy định.

Trường hợp có tàu nước ngoài cập cảng, phải thông báo ngay cho cơ quan chức năng của địa phương để phối hợp quản lý.

b) Quản lý hệ thống công trình cảng cá:

Quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão, vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá được giao theo quy định; quản lý dịch vụ hậu cần nghề cá trong cảng cá.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng cảng cá và công trình khu neo đậu tránh trú bão bảo đảm an toàn cho người và phương tiện hoạt động trong cảng cá và trong khu neo đậu tránh trú bão.

c) Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong khu vực cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá:

Hàng năm, Ban Quản lý cảng cá xây dựng kế hoạch và phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, bảo vệ hệ thống công trình tại các cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá theo quy định.

Trường hợp xảy ra bão, áp thấp nhiệt đới, lũ lụt: Thường xuyên cung cấp thông tin về tình hình thời tiết trên hệ thống thông tin của cảng cá; tổ chức trực ban và treo tín hiệu cảnh báo khi có thiên tai theo quy định; thông báo danh sách tàu cá, số người trên tàu neo đậu tại vùng nước cảng cá cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Tổ chức hướng dẫn và sắp xếp tàu cá vào neo đậu tránh trú bão; phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng giữ gìn an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy trong quá trình tàu cá neo đậu trong khu neo đậu tránh trú bão.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

2.2. Quyền hạn:

a) Cho tổ chức, cá nhân thuê cơ sở hạ tầng để sản xuất, kinh doanh tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá theo phương án khai thác cảng cá đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật.

b) Không cho vào cảng cá hoặc yêu cầu rời cảng cá đối với người và tàu cá không tuân thủ nội quy của cảng cá.

c) Không cho thuê hoặc yêu cầu rời khỏi vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá không tuân thủ nội quy của cảng cá, hợp đồng đã ký kết.

d) Thu phí, giá dịch vụ hoạt động tại cảng cá theo quy định của pháp luật.

e) Xử lý hoặc đề nghị cơ quan chức năng của địa phương giải quyết vụ việc để bảo đảm an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ trong khu vực cảng cá.

f) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

3. Cơ cấu tổ chức

3.1. Lãnh đạo Ban Quản lý cảng cá:

Ban Quản lý cảng cá có Giám đốc và các Phó Giám đốc; số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý cảng cá do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức, bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

3.2. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

a) Phòng Hành chính, tổng hợp.

b) Phòng Kế hoạch, nghiệp vụ.

3.3. Các cảng cá trực thuộc, gồm:

a) Cảng cá Hòa Lộc: Quản lý cảng cá Hòa Lộc và Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Lạch Trường.

b) Cảng cá Lạch Hới: Quản lý cảng cá Lạch Hới và Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Lạch Hới.

c) Cảng cá Lạch Bạng: Quản lý cảng cá Hải Thanh, cảng cá Hải Bình và Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Lạch Bạng.

Các phòng có Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng, các cảng cá có Cảng trưởng và 01 Phó cảng trưởng. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó trưởng phòng; Cảng trưởng, Phó cảng trưởng do Giám đốc Ban Quản lý cảng cá quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức, bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

Các cảng cá có con dấu riêng để hoạt động nghiệp vụ; mỗi cảng cá có 02 Tổ chuyên môn, nghiệp vụ: Tổ điều hành nghiệp vụ và Tổ quản lý bảo vệ khu neo đậu tránh trú bão; việc thành lập các tổ do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định trên cơ sở đề nghị của Ban Quản lý cảng cá.

Nhiệm vụ cụ thể của các phòng, các cảng cá do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý cảng cá.

4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Ban Quản lý cảng cá nằm trong tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND tỉnh giao hàng năm và số lượng người làm việc tự chủ của đơn vị.

Năm 2023, số lượng người làm việc của Ban Quản lý cảng cá là tổng số lượng người làm việc được UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao năm 2023 cho Ban Quản lý cảng cá Hòa Lộc, Ban Quản lý cảng cá Lạch Hới, Ban Quản lý cảng cá Lạch Bạng và số lượng người làm việc tự chủ hiện có của đơn vị.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn và nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, Ban Quản lý cảng cá có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp, báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 4194/QĐ-UBND ngày 02/12/2014 về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Cảng cá Lạch Bạng; số 4195/QĐ-UBND ngày 02/12/2014 về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Cảng cá Lạch Hới; số 4196/QĐ-UBND ngày 02/12/2014 về việc chuyển giao Ban Quản lý cảng cá Hòa Lộc, công trình Cảng cá Hòa Lộc từ trực thuộc UBND huyện Hậu Lộc về trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Cảng cá Hòa Lộc.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu VT, THKH, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Giang